

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0652002 - Cơ kỹ thuật
Lớp :

STC : 6(90,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2012-2013 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Nguyễn Thanh	Lịch	3654010009	20/04/1993	2,70		2,70	CT
2	Nguyễn Đức	Quý	3654010014	07/10/1994	3,70		3,60	
3	Nguyễn Văn	Lựu	3654010020	21/03/1994	3,10		3,10	
4	Lê Trí	Dương	3654010022	10/01/1994	4,90		4,10	
5	Lê Quang	Vinh	3654010026	16/02/1994	4,90		3,90	
6	Lê Đình	Phước	3654010041	13/03/1993	4,30		3,80	
7	Trần Minh	Tiến	3654010044	27/01/1994	4,00		4,80	
8	Lê Bá	Khánh	3654010046	15/08/1994	2,90		2,90	
9	Trần Quang	Minh	3654010051	02/07/1994	3,90		4,30	
10	Phan Thọ	Luân	3654010057	03/03/1993	4,40		5,90	
11	Trần Hữu	Khánh	3654010062	13/03/1994	4,20		4,20	
12	Trần Huỳnh Huy	Hoàng	3654010065	22/11/1994	3,10		3,10	CT
13	Trần Minh	Chánh	3654010067	16/07/1994	2,70		2,70	CAM T
14	Dương Anh	Tuấn	3654010073	15/02/1993	4,00		3,50	
15	Nguyễn Văn	Lực	3654010081	08/08/1994	4,60		4,40	
16	Ngô Quốc	Chí	3654010092	11/11/1994	3,60		3,40	
17	Phan Thành	Lợi	3654010097	02/08/1994	4,90		5,20	
18	Nguyễn Văn	Nam	3654010098	12/02/1994	3,30		3,30	
19	Huỳnh Phước	Thành	3654010103	11/02/1994	3,30		3,30	
20	Nguyễn Thành	Nam	3654010109	14/12/1994	3,90		4,80	
21	Trần Anh	Tuấn	3654010112	10/04/1994	2,00		2,00	
22	Lê Văn	Thời	3654010125	19/10/1993	1,80		1,80	
23	Nguyễn Thanh	Hùng	3654010132	18/07/1994	4,60		5,40	
24	Lê A Li	Kha	3654010147	31/05/1994	3,10		3,10	CT
25	Lê Tình	Út	3654010158	19/08/1994	4,50		4,90	
26	Nguyễn Minh	Tiến	3654010159	13/05/1993	3,30		3,30	
27	Trần Hoàng	Tiến	3654010161	30/06/1994	,00		,00	CT
28	Nguyễn Tấn	Nhật	3654010164	28/04/1994	2,90		2,90	CT
29	Phạm Nguyễn Hoàng	Hiếu	3654010313	10/04/1993	4,30		4,80	
30	Thân Văn	Trụ	3654010314	20/05/1994	4,30		4,80	
31	Đồng Văn	Dương	3654010321	06/08/1991	2,20		2,20	CT
32	Phan Văn	Hậu	3654010330	15/08/1994	1,30		1,30	CT
33	Trần Thanh	Liêm	3654010333	14/06/1994	4,30		4,80	
34	Dương Hữu	Hiền	3654010347	13/08/1993	4,00		4,00	
35	Vi Nguyên	Rễ	3654010368	01/01/1992	4,30		5,00	

Học phần : 0652002 - Cơ kỹ thuật
Lớp :

STC : 6(90,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2012-2013 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
36	Trần Tấn	Phúc	3654010386	01/07/1993	3,80		4,40	
37	Bùi Huy	Hải	3654010389	16/09/1994	2,40		2,40	CT

Tổng số : SV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 06 năm 2013

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)